

ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ NAM
HUYỆN ỦY BÌNH LỤC

Số 12 - CV/HU

V/v xin ý kiến đóng góp vào dự thảo
Báo cáo tổng kết công tác phòng, chống tham
nhũng từ khi thành lập BCĐ TW về phòng,
chống tham nhũng (ngày 01/02/2013) đến nay

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bình Lục, ngày 23 tháng 7 năm 2020

Kính gửi: - Thường trực Huyện ủy,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy
gửi đến các đồng chí dự thảo Báo cáo tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng
từ khi thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng (ngày
01/02/2013) đến nay; nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới.

Trân trọng đề nghị các đồng chí nghiên cứu, cho ý kiến đóng góp bổ sung
trực tiếp vào văn bản, sau đó gửi lại Văn phòng Huyện ủy trước 10h00, ngày
27/7/2020 (Thứ hai) để cơ quan tổng hợp, hoàn thiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG



Lại Văn Soàn

[Faint handwritten text, possibly bleed-through from the reverse side of the page]





Bình Lục, ngày 27 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO

Tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng từ khi thành lập BCĐ Trung ương về phòng, chống tham nhũng (ngày 01/02/2013) đến nay; nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới

Thực hiện Kế hoạch số 164-KH/TU, ngày 11/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng từ khi thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng (ngày 01/02/2013) đến nay; nhiệm vụ giải pháp trong thời gian tới; Ban Thường vụ Huyện ủy Bình Lục báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

I- TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ

1- Sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền đối với công tác phòng, chống tham nhũng

Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã bám sát các quan điểm, mục tiêu, các nhiệm vụ, giải pháp trong các Nghị quyết, Chỉ thị, Quy định và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, Ban Chỉ đạo Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác phòng, chống tham nhũng để xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trong nhiệm kỳ và hàng năm đảm bảo cụ thể sát, hợp với tình hình thực tiễn địa phương. Chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, công chức và nhân dân trong huyện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng chống tham nhũng, lãng phí đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa X); Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị “*về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí*”; Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng*”; Chỉ thị số 22-CT/TU, ngày 28/02/2014 “*về tăng cường sự chỉ đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng*”... qua đó nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của đảng viên, cán bộ công chức và nhân dân, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị tổ chức đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí. Trong quá trình triển khai thực hiện luôn gắn với công tác xây dựng Đảng, đặc biệt là Nghị quyết TW4 (khóa XI) về “*Một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay*”, Nghị quyết TW4 (khóa XII) về “*tăng cường xây dựng, chính đôn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong*

nội bộ” và Chỉ thị số 03-CT/TW, Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” qua đó đã tạo nên phong trào tự tu dưỡng, rèn luyện, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và phòng, chống tệ nạn tham nhũng, lãng phí trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Tăng cường công tác thanh tra, công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức Đảng kịp thời việc phát hiện, xử lý tham nhũng, sai phạm về kinh tế tại địa phương, đơn vị. Nội dung các cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát tập trung các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực như: quản lý đất đai, xây dựng cơ bản, quản lý ngân sách... Các cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát đã góp phần phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm về tham nhũng, lãng phí; nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên nhất là vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong công tác phòng, chống tham nhũng. Phát huy tốt vai trò của Hội đồng nhân dân và Ủy ban MTTQ và các đoàn thể huyện trong công tác giám sát góp phần quan trọng vào công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí tạo niềm tin tưởng của nhân dân.

2- Công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế về PCTN

Căn cứ Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác PCTN. Huyện ủy, UBND huyện đã xây dựng và ban hành các văn bản triển khai thực hiện. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xây dựng Kế hoạch hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra, xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập theo Nghị định số 78/2013/NNĐ – CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; Thông tư số 08/2013/TT – TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính Phủ đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai theo quy định. Các cơ quan khối Nội chính hàng năm đều xây dựng Chương trình công tác của đơn vị, trong đó gắn chức năng thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp với thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng.

3- Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền các cơ quan, ban ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác phòng, chống tham nhũng đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X), Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; Chương trình hành động số 11-CTr/TU, ngày 11/01/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị; Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí”; Kế hoạch số 32-KH/TU, ngày 27/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 12-CT/TU, ngày 22/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng

đổi với hoạt động thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trên địa bàn tỉnh” gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), Nghị quyết TW 4 (khóa XII); Chỉ thị số 03-CT/TW, Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” qua đó nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của đảng viên, cán bộ và nhân dân, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị tổ chức tạo sự thống nhất, quyết tâm cao trong hành động trong công tác phòng chống tham nhũng.

4- Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

4.1- Công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong tổ chức và hoạt động.

Công khai minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp tục được quan tâm thực hiện. Luật Tiếp cận thông tin được ban hành đã giúp cho quyền tiếp cận thông tin của người dân được thực thi có hiệu quả hơn. Việc công khai minh bạch trong các đơn vị đã có nhiều chuyển biến rõ nét, nhất là công khai minh bạch về chính sách, pháp luật và tài chính, thủ tục hành chính công, tài sản công, chế độ, định mức tiêu chuẩn của công chức, viên chức trong từng đơn vị và công tác cán bộ, tuyển dụng công chức, viên chức... Qua kiểm tra tại 84 đơn vị cơ quan, tổ chức, đơn vị về việc thực hiện công khai minh bạch, đã phát hiện 21 sai phạm. Qua kiểm tra cho thấy vẫn còn một số cơ quan, đơn vị chưa thực hiện hoặc có thực hiện nhưng không đầy đủ các quy định về công khai, minh bạch như: một số thủ tục hành chính giải quyết cho người dân chưa niêm yết, công khai kịp thời tại cơ quan, đơn vị.

4.2- Xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Triển khai thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp theo quy định; tăng cường việc rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp; xây dựng kế hoạch kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện; công khai, giám sát quá trình thực hiện; cơ chế, chính sách quản lý tài chính, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong các ngành có nguy cơ xảy ra sai phạm.

4.3- Xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Các cơ quan đơn vị và các xã, thị trấn tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các quy định về những điều đảng viên, cán bộ, công chức không được làm; quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp; quy chế văn hóa nơi công sở. Một số cơ quan, ban ngành của huyện đã tổ chức rà soát, sửa đổi, ban hành mới quy tắc ứng xử...; đưa nội dung thực hiện “Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp” vào việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức; giao trách nhiệm cho thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý. Các ngành đã có các Chỉ thị và văn bản riêng về tăng

cường, kỷ cương, kỷ luật công vụ và trật tự nội vụ trong ngành. Xây dựng tác phong, lễ lối làm việc theo hướng khoa học, hiệu quả “*Hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân*”

4.4- Việc chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn.

Huyện ủy đã thực hiện nghiêm túc Quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Nam về việc phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy. Hàng năm tổ chức việc rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý huyện và các tổ chức cơ sở Đảng, nhiệm kỳ 2015-2020 và 2020-2025 và những nhiệm kỳ tiếp theo. Chỉ đạo thực hiện quy trình kiện toàn công tác cán bộ trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở đảm bảo đúng quy định. Thực hiện nghiêm quy định chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan và công chức xã theo đúng quy định của Nhà nước.

4.5- Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Việc ứng dụng khoa học Công nghệ trong việc thực hiện cải cách hành chính công. Ngân hàng đã tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị, và doanh nghiệp triển khai Đề án Thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2016-2020 và Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công như lương và các khoản phụ cấp, mua sắm tài sản công và các dịch vụ khác..... Theo đó, phần đầu đến trong năm 2020 đối với dịch vụ thu, chi ngân sách, mua sắm online. Công ty điện lực chấp nhận thanh toán hóa đơn tiền điện, tiền nước qua ngân hàng; các trường đại học, cao đẳng chấp nhận thanh toán học phí qua ngân hàng... Hạn chế việc chi tiêu tiền mặt.

4.6- Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

Việc thực hiện kê khai tài sản tiếp tục được Đảng và Nhà nước quan tâm, chỉ đạo. Các cấp ủy đảng, địa phương tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện Quy định số 85-QĐ/TW ngày 23/5/2017 của Bộ Chính trị về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản của cán bộ thuộc diện Ban thường vụ tỉnh ủy, Huyện ủy quản lý. Kiểm soát tài sản, thu nhập là một trong những giải pháp phòng ngừa tham nhũng hiệu quả, đã được pháp luật quốc tế và pháp luật của nhiều quốc gia ghi nhận. Đây là một biện pháp nhằm mục đích biết được các thông tin về thu nhập và việc chuyển hóa của thu nhập thành các dạng tài sản và các khoản chi tiêu dùng, chi đầu tư của cá nhân.

Những thông tin về thu nhập cần được kiểm soát bao gồm thông tin về các nguồn thu nhập, giá trị thu nhập, thông tin về mọi biến động thu nhập, tài sản và thông tin về các khoản chi phí, đặc biệt là những khoản chi có giá trị lớn của mỗi cá nhân.

Bên cạnh đó, việc kiểm soát tài sản, thu nhập còn mang ý nghĩa quan trọng nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng của đội ngũ cán bộ, công chức. Thông qua việc kiểm soát, cơ quan có thẩm quyền có thể xác định tổng thu

nhập hợp pháp của cán bộ, công chức. kết hợp với các biện pháp về xác minh tài sản, thu nhập, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có thể kết luận về hành vi làm giàu bất chính của công chức, làm căn cứ để đấu tranh và loại bỏ hành vi tham nhũng. Quy định này chính là cơ chế phòng ngừa hiệu quả, gắn với trách nhiệm giải trình nguồn gốc tài sản, thu nhập.

5- Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTN.

5.1- Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong lãnh đạo chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ PCTN.

Chỉ đạo việc thực hiện các quy định: Tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tiếp nhận, xử lý kịp thời báo cáo, tố giác, tố cáo và thông tin khác về hành vi tham nhũng; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phát hiện, báo cáo, tố giác, tố cáo hành vi tham nhũng; chủ động phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng, kịp thời cung cấp thông tin, tài liệu và thực hiện yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong quá trình phát hiện, xử lý người có hành vi tham nhũng.

Giương mẫu, liêm khiết; định kỳ kiểm điểm việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ và trách nhiệm của mình trong việc phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng.

Chịu trách nhiệm khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

5.2- Việc xem xét xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức đơn vị do mình quản lý, phụ trách

Kế hoạch đề ra là yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương cần đề cao trách nhiệm, nêu cao tính tiên phong, gương mẫu trong công tác PCTN; phải thật sự gương mẫu về đạo đức, tác phong, lối sống trong sinh hoạt và công tác, tăng cường tự kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý.

Bên cạnh đó trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN và có kế hoạch cụ thể tổ chức thực hiện bám sát sự chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện; xác định rõ nội dung nhiệm vụ, đề ra các biện pháp và thời gian thực hiện cụ thể. Chủ động đề ra các biện pháp phòng ngừa, tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, nhũng nhiễu.

Chỉ đạo các cơ quan phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nội chính, như thanh tra, kiểm tra trong việc phát hiện, xử lý vụ việc kịp thời báo cáo Thường trực Huyện ủy chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong xử lý. Các đơn vị truyền thông như Tuyên giáo, Đài truyền thanh đẩy mạnh tuyên truyền về công tác PCTN; cung cấp định hướng thông tin, tuyên truyền về PCTN cho các cơ quan báo chí và công khai kết quả xử lý các vụ việc.

6- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng thu hồi tài sản tham nhũng.

6.1- Qua công tác kiểm tra, tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức đơn vị

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm chủ động tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng. Thường xuyên đôn đốc đơn vị trực thuộc kiểm tra người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ. Khi phát hiện có hành vi tham nhũng, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

6.2- Qua công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng

Dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ Huyện Bình Lục, mà trực tiếp là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy; sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra cùng sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ kiểm tra nên công tác kiểm tra, giám sát trong toàn Đảng bộ được triển khai và tổ chức thực hiện tương đối toàn diện. Các cấp ủy Đảng trong Đảng bộ Huyện đã xây dựng và hoàn thành tốt các chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của toàn Đảng bộ. Ban Chấp hành Đảng bộ Huyện đã cụ thể hóa bằng Chương trình kiểm tra, giám sát cụ thể theo từng năm, nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào những lĩnh vực quan trọng, gắn với việc phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Ủy ban kiểm tra các cấp đã triển khai thực hiện nhiệm vụ đúng với quy định của Điều lệ Đảng, chủ trương của cấp ủy trong đó tập trung vào việc phát hiện, kiểm tra đảng viên, tổ chức Đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm; chỉ đạo tổ chức Đảng và đảng viên có vi phạm kiểm điểm nghiêm túc, tiến hành việc thu hồi kinh tế, và xử lý dứt điểm về công tác cán bộ kể cả kỷ luật về Đảng, chính quyền, đoàn thể một cách đồng bộ. Công tác giải quyết đơn, thư tố cáo cán bộ, đảng viên được thực hiện đúng quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của Trung ương. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, Ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ huyện đã có nhiều cố gắng cải tiến lề lối, phương pháp công tác, ứng dụng tiến bộ công nghệ mới, nên đã rút ngắn đáng kể thời gian thẩm tra, xác minh, giải quyết vụ việc.

6.3- Qua công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại tố cáo.

Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra theo chương trình, kế hoạch đã thực hiện 29 cuộc thanh tra tại 84 đơn vị. Qua thanh tra phát hiện sai phạm tại 21 đơn vị. Các cuộc thanh tra được chuyển đến các cơ quan liên quan để tổ chức thực hiện, đồng thời kiểm tra, đôn đốc thực hiện kết luận thanh tra, thực hiện theo đúng trình tự thủ tục theo quy định và đã đạt kết quả tốt, hướng trọng tâm vào các vấn đề nổi cộm, dễ xảy ra sai phạm. Qua thanh tra đã kịp thời phát hiện và chấn chỉnh các sai phạm, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước tại địa phương.

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo số vụ việc đã có quyết định, kết luận giải quyết không còn khiếu nại, tố cáo là 133 vụ việc. Số vụ việc khiếu nại tố cáo

đã có quyết định kết luận giải quyết đúng thẩm quyền, theo trình tự thủ tục quy định của pháp luật.

6.4- Qua tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố.

Nhận thức vấn đề giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm có vai trò đặc biệt quan trọng đối với việc giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn huyện, các cơ quan bảo vệ pháp luật đã tham mưu cho UBND huyện Ban hành các văn bản về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng đối với công tác xử lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trên địa huyện. Trong đó, UBND huyện yêu cầu cấp uỷ, chính quyền và đoàn thể, cơ quan, đơn vị, cán bộ đảng viên và nhân dân trên địa bàn huyện thực hiện một số nhiệm vụ trong công tác này, như: Tiếp tục tổ chức quán triệt và triển khai nghiêm túc, có hiệu quả các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống tội phạm, TNXH để nâng cao nhận thức; cấp uỷ, chính quyền các cấp trong tỉnh phải thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện việc phòng, chống vi phạm, tội phạm, đảm bảo mọi tố giác, tin báo về tội phạm phải được phát hiện và chuyển cơ quan điều tra có thẩm quyền xem xét xử lý kịp thời theo quy định của pháp luật, không để tình trạng vụ việc xảy ra nhiều ngày nhưng không thông báo cho cơ quan chức năng hoặc không được giải quyết theo trình tự, thẩm quyền...

Việc tiếp nhận, xử lý các tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố có vai trò quan trọng trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Đây là những đầu mối, căn cứ đầu tiên để cơ quan điều tra tiến hành thẩm tra, xác minh thông tin, từ đó xác định có hay không ban hành quyết định khởi tố vụ án hình sự. Những quyết định của cơ quan điều tra trong giai đoạn này có ảnh hưởng sâu sắc đến trách nhiệm, danh dự của mỗi công dân, tổ chức. Vì vậy, kiểm sát các hoạt động giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố là việc cần được thực hiện một cách khách quan và nghiêm ngặt theo đúng quy định của pháp luật.

Xác định được vai trò quan trọng của ngành trong thực hành quyền công tố, thời gian qua, Viện Kiểm sát Nhân dân huyện đã tập trung quán triệt các văn bản pháp luật có liên quan đến đội ngũ kiểm sát viên, kiểm tra viên, điều tra viên, trong đó đặc biệt chú trọng đến Bộ Luật Tố tụng hình sự và Thông tư liên tịch số 06 Hướng dẫn thi hành quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố. Việc triển khai các văn bản này nhằm thống nhất nhận thức trong cán bộ chuyên môn, tạo cơ sở để nâng cao chất lượng công tác kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo tội phạm.

6.5- Qua công tác điều tra, truy tố, xét xử.

Các đơn vị đã tổ chức quán triệt triển khai đến toàn thể cán bộ chiến sỹ, đặc biệt là lực lượng trực tiếp đấu tranh phòng, chống tội phạm về công tác tiếp nhận và giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Đồng thời, ban hành quy định tạm thời và công văn hướng dẫn về công tác tiếp nhận và giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố để các đơn vị trong toàn ngành triển khai, thực hiện; xây dựng công tác phối kết hợp giữa các ngành nhằm tăng cường mối quan hệ phối hợp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án hình sự

trong đó có công tác tiếp nhận và giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, các đơn vị đã cơ bản chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp nhận và giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm; phân công trách nhiệm cụ thể cho lãnh đạo và điều tra viên. Các đơn vị đều có bộ phận chuyên trách giúp thủ trưởng trong việc phân loại và xử lý tin; tham mưu cho thủ trưởng cơ quan điều tra chỉ đạo, phân công phó thủ trưởng cơ quan điều tra và điều tra viên thụ lý giải quyết; tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo tội phạm đạt kết quả cao. Hệ thống sổ sách theo dõi việc tiếp nhận và giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm được thiết lập và ghi chép cơ bản đầy đủ, đúng theo mẫu quy định, nội dung tin báo được cập nhật rõ ràng, đúng trình tự thời gian. Trình tự, thủ tục, thời hạn tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm cơ bản đúng quy định pháp luật, không để xảy ra oai sai và bỏ lọt tội phạm.

6.6- Qua rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội

Qua công tác kiểm tra, rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước cho thấy, các cấp ủy đảng, chính quyền đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan thanh tra thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch thanh tra đề ra; nội dung thanh tra có trọng tâm, trọng điểm và thực hiện đúng trình tự, thủ tục tiến hành cuộc thanh tra; các kiến nghị, kết luận, quyết định xử lý kết luận thanh tra bảo đảm đúng quy định của pháp luật; không có mâu thuẫn hoặc khác biệt trong kiến nghị của các đoàn thanh tra với kết luận, quyết định của người có thẩm quyền.

6.7- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng

Từ năm 2013 đến nay phát sinh 01 vụ việc tố cáo tham nhũng có dấu hiệu tham ô tài sản của tập thể đã chuyển đến Công an huyện để xem xét giải quyết theo quy định. Công an huyện đã có Báo cáo số 01/BC ngày 05/3/2020 báo cáo kết quả giải quyết tin báo là không đủ căn cứ xác định, không có dấu hiệu tội phạm và ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với tin báo trên.

7- Kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị của các đoàn kiểm tra, giám sát thanh tra, kiểm toán của Trung ương và địa phương

Công tác theo dõi, đôn đốc thực hiện các kết luận, quyết định xử lý kết luận thanh tra được thực hiện nghiêm túc; việc xử lý, chấn chỉnh những sai phạm xảy ra của các tổ chức, cá nhân được thực hiện theo đúng quy định pháp luật. Những kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan thực hiện tương đối nghiêm túc, các kiến nghị về xử lý tài chính được thực hiện tích cực, đạt tỷ lệ tương đối cao; hầu hết đã tổ chức kiểm điểm trách nhiệm, chấn chỉnh, rút kinh nghiệm, khắc phục về những sai phạm trong công tác quản lý ngân sách, tài sản của Nhà nước theo quy định, qua đó, góp phần tích cực trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

8- Tổ chức hoạt động và quan hệ phối hợp giữa các cơ quan dân cử; Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên và nhân dân trong PCTN.

Ủy ban MTTQ các cấp trong huyện đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền, các tổ chức thành viên, khối nội chính huyện tổ chức tuyên truyền tới tầng lớp nhân dân, nhất là thanh thiếu niên, đoàn viên, hội viên, cán bộ, công chức các chủ trương, nghị quyết của Đảng và pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng với nhiều hình thức phong phú như: truyền thông đại chúng, hội nghị, họp dân, phát tờ rơi, ... tuyên truyền sâu rộng Luật PCTN cho 42.654 lượt người dân; động viên và khuyến khích nhân dân phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực, lãng phí qua hòm thư tố giác tội phạm, hòm thư góp ý, hội nghị tiếp xúc cử tri... tạo dư xã hội, kiên quyết lên án mọi hành vi tham nhũng lãng phí. Đồng thời thực hiện tốt chính sách, pháp luật và những quy định của Luật PCTN; xây dựng đầy đủ các quy chế, quy định về quản lý kinh tế trong đơn vị, quản lý tốt các nguồn quỹ do nhân dân đóng góp như quỹ “*Vì người nghèo*”; quỹ “*Phòng, chống dịch Covid -19*” bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch.

Vận động Nhân dân tham gia phòng, chống tham nhũng thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng tiếp tục được duy trì và phát huy. Từ năm 2014 đến nay, các Ban Thanh tra nhân dân trên địa bàn toàn huyện đã tham gia giám sát 207 cuộc, phát hiện, kiến nghị 67 vụ việc. Các Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng đã tổ chức giám sát 127 công trình, dự án triển khai trên địa bàn các xã, thị trấn, đã gửi 28 ý kiến đến chủ đầu tư, nhà thầu yêu cầu tháo dỡ, thay đổi hoặc kiểm tra, xử lý, khắc phục những sai phạm, thiếu sót góp phần nâng cao chất lượng các công trình dự án được triển khai xây dựng trên địa bàn.

Thông qua giám sát đã kịp thời phát hiện những vụ việc có liên quan đến tham nhũng để trình lên các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, góp phần hạn chế tham nhũng. Công tác PCTN của MTTQ và các đoàn thể trong huyện đã giúp các tổ chức đảng, đảng viên kịp thời nhìn nhận sửa chữa khuyết điểm, hạn chế, đồng thời cảnh báo, phòng ngừa vi phạm, tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân, củng cố lòng tin của nhân dân vào Đảng, vào chính quyền.

10- Nguyên nhân của những kết quả đạt được

Công tác quản lý Nhà nước về phòng, chống tham nhũng ở chính quyền cấp tỉnh đã được thực hiện tương đối đồng đều và toàn diện. Các địa phương đã triển khai đồng bộ và kịp thời các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo từ Trung ương, tỉnh, huyện, cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch hành động cụ thể; công tác giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng được đẩy mạnh, thực hiện đồng bộ, có kế hoạch và sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị; công tác kiểm tra, thanh tra trách nhiệm thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng được thực hiện tốt.

Việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa đã được triển khai thực hiện tương đối đồng bộ những giải pháp công khai, minh bạch; cải cách hành chính đáp ứng yêu cầu. Các biện pháp phát hiện, xử lý tham nhũng đã được triển khai, các biện pháp phát hiện tham nhũng được triển khai đồng bộ, nhiều hành vi tham nhũng đã được phát hiện, xử lý và trách nhiệm người đứng đầu đã được chú ý trong xử lý tham nhũng.

II- HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1- Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong công tác PCTN

Công tác tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng trong nội bộ các cơ quan, đơn vị, địa phương nhìn chung vẫn là khâu yếu, chưa có giải pháp khắc phục, vì vậy, đến nay chưa tự phát hiện được trường hợp nào. Thậm chí, còn có không ít đơn vị, địa phương chưa thật chủ động trong việc nắm tình hình, phát hiện hành vi tham nhũng trong đơn vị, địa phương mình.

Cùng với đó, nhận thức, trách nhiệm và quyết tâm của người đứng đầu trong công tác PCTN, lãng phí ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa cao. Tại không ít đơn vị còn thiếu sót trong công tác quản lý tài chính như: sử dụng quá nguồn kinh phí chi thường xuyên, Một vấn đề cần báo động đó là, vẫn còn không ít cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức lối sống, suy thoái, có những hành vi những nhiều, có những biểu hiện tiêu cực, tham nhũng. Một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng hiệu quả còn thấp. Sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc phát hiện, xử lý một số vụ việc, vụ án tham nhũng chưa chặt chẽ. Nhiều trường hợp, việc thực hiện kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập còn hình thức; việc chuyển đổi vị trí công tác thực hiện còn chậm

2- Nguyên nhân của những hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Công tác đấu tranh PCTN, vẫn còn một số địa phương ít thực hiện việc tự kiểm tra công tác tham nhũng, lãng phí, thậm chí né tránh trách nhiệm. Hầu hết các vụ việc phát hiện tham nhũng chủ yếu thông qua đơn thư tố cáo, hoặc qua báo chí phản ánh, hay đến khi thanh tra, kiểm tra mới phát hiện sai phạm. Việc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm công vụ còn hạn chế. Đó là còn chưa nói đến việc phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong PCTN chưa chặt chẽ, đồng bộ. Tình trạng những nhiều, vô cảm, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp vẫn còn diễn ra ở một số nơi và một số ít cán bộ, công chức, viên chức. Trong khi đó, việc kiểm tra xử lý các kiểu “tham nhũng vặt” gây phiền hà cho doanh nghiệp, người dân trong giải quyết các công việc vẫn chưa thấu đáo. Huyện Bình Lục là một huyện Nông nghiệp thu nhập của cán bộ công nhân viên chức chủ yếu dựa vào lương và các khoản phụ cấp theo lương. Trong những năm gần đây không có vụ tham nhũng nào xảy ra trên địa bàn. Nên những hạn chế vướng mắc cụ thể không có.

III- NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1- Tình hình tham nhũng tại địa phương, đơn vị

Ban Thường vụ Huyện ủy và các cấp uỷ Đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở đã nghiêm túc quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác phòng, chống tham nhũng. Chủ động xây dựng Chương trình công tác phòng chống tham nhũng theo nhiệm kỳ; kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng trong từng năm bảo đảm khoa học, cụ thể sát với thực tế của địa phương, đơn vị và có tính khả thi cao. Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện pháp luật phòng chống tham nhũng với chương trình hành động cụ thể trên các lĩnh vực công tác: quản lý

Nhà nước, quản lý xã hội... cùng với sự nỗ lực của toàn thể cán bộ, nhân dân của huyện nên công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện đã đạt được kết quả quan trọng; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vụ việc tiêu cực, lãng phí, phát hiện những sơ hở, thiếu sót trong quản lý kinh tế, tài chính, đất đai, xây dựng cơ bản, quản lý xã hội để chủ động các biện pháp khắc phục. Qua đó khẳng định vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền và hiệu lực thực thi pháp luật tại địa phương, góp phần phát triển kinh tế - xã hội; giữ vững, ổn định tình hình chính trị, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

2- Về công tác PCTN của địa phương, đơn vị

****Ưu điểm:***

- Có sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, trực tiếp, sâu sát của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

- Cán bộ, đảng viên và nhân dân trong toàn huyện luôn đoàn kết, thống nhất với tinh thần trách nhiệm, quyết tâm cao đối với công tác phòng chống tham nhũng. Sự phối hợp có hiệu quả của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và nhân dân trong công tác tố cáo, phát giác và xử lý kịp thời các hành vi, vi phạm tham nhũng.

**** Hạn chế:***

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết và các văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí của một số ít cấp ủy, chính quyền chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

- Hiệu quả công tác giám sát của Ủy ban MTTQ và các tổ chức thành viên nhất là hoạt động giám sát của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng ở một số địa phương còn hạn chế.

- Công tác thanh tra, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện xử lý hành vi tham nhũng có lúc, có việc còn có mặt hạn chế.

2- Về công tác Phòng chống tham nhũng của địa phương, đơn vị

Thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền các cấp, tổ chức, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện tốt Nghị quyết 126/NQ-CP của Chính phủ “về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020” với các nội dung như nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu chính quyền các cấp; tăng cường quản lý, giám sát cán bộ, công chức, viên chức; hoàn thiện, thực hiện nghiêm các quy định công tác tổ chức, cán bộ; kiểm soát tài sản, thu nhập; tăng cường công khai, minh bạch trong thực thi công vụ; hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội; bảo đảm hiệu lực, hiệu quả của công tác phòng, chống tham nhũng; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử; nâng cao hiệu quả công tác giám định và thu hồi tài sản tham nhũng; nâng cao

nhận thức và phát huy vai trò của toàn xã hội; kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng.

IV- BÀI HỌC KINH NGHIỆM, NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN TRONG CÔNG TÁC PCTN CỦA ĐỊA PHƯƠNG, ĐƠN VỊ

1- Những bài học kinh nghiệm

- Có sự lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ, toàn diện, quyết liệt của Ban Thường vụ Huyện ủy và các cấp ủy đảng, chính quyền và sự đồng thuận của nhân dân trong phong trào đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Xác định phòng ngừa là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công tác PCTN, những năm qua, các cấp, các ngành trong huyện đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên, kiên quyết, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phòng ngừa đã đề ra trong các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và trong Luật PCTN. Theo đó, các cấp, các ngành đã chỉ đạo tổ chức thực hiện thường xuyên, nghiêm túc việc công khai, minh bạch các chính sách, pháp luật và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, gắn với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, nhất là đối với các ngành, lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng

- Công tác phổ biến, giáo dục, tuyên truyền đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí được triển khai sâu rộng, với nhiều hình thức đa dạng phong phú tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy vai trò giám sát của MTTQ và các tổ chức thành viên ; giám sát của Ban Thanh tra nhân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

2- Những vấn đề lý luận và thực tiễn đặt ra

Tội phạm tham nhũng còn tương đối phức tạp, các hành vi vi phạm tham nhũng ngày càng tinh vi. Vì vậy cần có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở và sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân trong công tác phát hiện và xử lý tham nhũng, kết hợp giữa xử lý hành chính, xử lý kỷ luật của Đảng, của Nhà nước, của đoàn thể với xử lý hình sự; kỷ luật của Đảng được thực hiện trước, mở đường, tạo điều kiện cho kỷ luật của Nhà nước, của đoàn thể và xử lý hình sự, không có vùng cấm, không có ngoại lệ. Tập trung chỉ đạo công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế - xã hội và PCTN được đẩy mạnh, từng bước hoàn thiện cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể tham nhũng”. Chú trọng kiện toàn về tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chức năng PCTN.

V- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIẠN TỚI

1- Về sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền đối với công tác PCTN.

1.1- Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng nhất là Nghị quyết TW3 (khóa X) và Kết luận số 10- KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc “tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung 3 (khóa X) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí”; Chỉ thị số 50- CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; Luật phòng, chống tham nhũng gắn với Nghị quyết TW4 (khóa XII) và Chỉ thị số 05- CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đáp ứng với yêu cầu của công tác phòng, chống tham nhũng trong tình hình mới.

1.2- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; công tác thanh tra, công tác điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan tiến hành tố tụng; đưa nội dung công tác PCTN vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm; xử lý nghiêm minh, kịp thời, đồng bộ cả về kỷ luật Đảng, hành chính, kinh tế và hình sự các vụ việc, vụ án tham nhũng, tập trung vào một số lĩnh vực nhạy cảm, có nguy cơ tham nhũng cao như: Quản lý sử dụng đất đai; xây dựng cơ bản; cấp phép đầu tư; quản lý, sử dụng vốn, tài sản của Nhà nước; lĩnh vực tư pháp; tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ; thực hiện các chính sách xã hội v.v... Tăng cường kiểm tra, xử lý kịp thời đảng viên có dấu hiệu tham nhũng; có hình thức xử lý các tổ chức đảng và đảng viên không chấp hành nghiêm các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác PCTN. Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác PCTN.

1.3- Chỉ đạo duy trì nghiêm công tác tiếp dân, tiếp nhận và xử lý kịp thời đơn thư KNTC của công dân; giải quyết dứt điểm những kết luận thanh tra, nếu xét thấy hành vi bị tố cáo có dấu hiệu phạm tội thì cơ quan, tổ chức nhận được tố cáo có trách nhiệm chuyên hồ sơ, tài liệu cho cơ quan điều tra có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

1.4- Tăng cường công tác phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, sai phạm, tội phạm kinh tế xảy ra trên địa bàn. Chỉ đạo các cơ quan chức năng và các cơ quan tiến hành tố tụng lãng phí phối hợp giải quyết, xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí theo đúng quy định của pháp luật.

1.5- Tăng cường công tác phối hợp giữa HĐND với MTTQ và các tổ chức thành viên với các cấp các ngành trong tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực thi Luật phòng, chống tham nhũng của các cơ quan Nhà nước và đội ngũ cán bộ, công chức.

2- Việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các giải pháp phòng ngừa tham nhũng với các giải pháp trọng tâm là: thực hiện tốt việc công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Xây dựng và thực hiện quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt; Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3- Công tác phát hiện, xử lý tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng

Chỉ đạo thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn để qua đó nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng.

Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra công vụ, thanh tra chuyên ngành đối với các ngành, lĩnh vực thường xuyên có dư luận về tiêu cực, Kê khai tài sản và biến động tăng, giảm tài sản của cán bộ, công chức, viên chức. Phát hiện và xử lý tham nhũng, kết hợp giữa xử lý hành chính, xử lý kỷ luật của Đảng, của Nhà nước, của đoàn thể với xử lý hình sự; kỷ luật của Đảng được thực hiện trước, mở đường, tạo điều kiện cho kỷ luật của Nhà nước, của đoàn thể và xử lý hình sự, không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

VI- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị tiếp tục đẩy mạnh công tác chống tham nhũng, lãng phí trong toàn Đảng, toàn dân, xây dựng hệ thống tổ chức chống tham nhũng từ Trung ương xuống cấp cơ sở. Có cơ chế để huy động sự đóng góp của cán bộ, đảng viên đã nghỉ hưu có năng lực, có tâm huyết, tự nguyện tham gia vào hoạt động chống tham nhũng ở vị trí thích hợp.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng được triển khai đồng bộ ở hầu hết các lĩnh vực quản lý Nhà nước, góp phần tích cực xây dựng xã hội công khai, minh bạch, dân chủ.

- Tích cực phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc cùng các tổ chức đoàn thể trong việc phát hiện tham nhũng; đẩy mạnh thực hiện tốt công tác phát hiện tham nhũng thông qua việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các cơ quan chức năng, giám sát hàng năm của HĐND, thường trực HĐND, ban của HĐND, tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát công tác phòng, chống tham nhũng tại các đơn vị, địa phương.

- Cần có sự tổng kết, đánh giá việc thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng cũng như các chế độ chính sách còn tạo “kẽ hở” cho tham nhũng./.

Trên đây là Báo cáo tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng từ khi thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng (ngày 01/02/2013) đến nay; nhiệm vụ giải pháp trong thời gian tới; Ban Thường vụ Huyện ủy Bình Lục xin trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo CCTP tỉnh,
- Ban Nội chính Tỉnh ủy, | (*để báo cáo*)
- Thường trực Huyện ủy,
- Các cơ quan: Ban Tổ chức, Tuyên giáo Huyện ủy, Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Chi cục thi hành án dân sự huyện,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

